



TẬP ĐOÀN
CNXDVN
TỔNG CÔNG TY
CP SÔNG HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2010 MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2011 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

PHẦN I THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2010

Tổng công ty cổ phần Sông Hồng - Thành viên của Tập đoàn CNXD Việt Nam được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Sông Hồng. Tổng công ty đi vào hoạt động theo hình thức Tổng công ty cổ phần từ tháng 5-2010. Năm 2010, Tổng công ty chịu nhiều ảnh hưởng từ tình hình kinh tế chung của Thế giới cũng như của đất nước, song Tổng công ty cũng nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Xây dựng, Tập đoàn CNXD, các cơ quan liên quan, sự ủng hộ giúp đỡ của các địa phương nơi Tổng công ty và các đơn vị thành viên đóng trụ sở hoặc tham gia thi công. Đặc biệt là sự đoàn kết nhất trí trong Ban lãnh đạo Tổng công ty và sự nỗ lực của tập thể CBCNV toàn Tổng công ty, với tinh thần quyết tâm chung vì uy tín của Tổng công ty, trách nhiệm đã cam kết của Tổng công ty với các Chủ đầu tư, với các cổ đông, Tổng công ty cổ phần Sông Hồng đã vượt qua các thử thách hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2010.

I- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2010

1- Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

- Tổng giá trị SXKD năm 2010 thực hiện đạt 4.940 tỷ đồng so với KHN 4.370 tỷ đồng bằng 113% KHN và bằng 148% so với năm 2009

Trong đó:

+ Giá trị KD xây lắp năm 2010 đạt 1.822 tỷ đồng so với KH năm 1.500 tỷ đồng bằng 121% KHN

+ Giá trị KD các SP SXCN năm 2010 đạt 2.333 tỷ đồng so với KHN 2.300 tỷ đồng bằng 101% KHN

+ Giá trị SX&KD khác năm 2010 đạt 785 tỷ đồng so với KHN 570 tỷ đồng bằng 138% KHN

- Doanh thu năm 2010 thực hiện đạt 2.759 tỷ đồng so với 3.910 tỷ đồng bằng 71% KHN .

- Lợi nhuận năm 2010 thực hiện đạt 35,5 tỷ đồng so với 82 tỷ đồng KHN bằng 43% KHN. Riêng Công ty mẹ đạt lợi nhuận 54 tỷ đồng bằng 95% kế hoạch năm.

- Giá trị đầu tư năm 2010 đạt 328 tỷ đồng, trong đó thực hiện các dự án đầu tư khu đô thị, nhà ở với giá trị hơn 233 tỷ đồng

- Cổ tức năm 2010 dự kiến 10%

- Đảm bảo việc làm cho hơn 6.000 người lao động với thu nhập bình quân 4 triệu đồng/người - tháng

2- Đánh giá chung về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2010

* Về Xây lắp: Giá trị KD xây lắp năm 2010 Tổng công ty đạt 121% KHN. Năm 2010 Tổng công ty cơ bản hoàn thành mục tiêu, tiến độ, đảm bảo chất lượng các công trình xây lắp của Tổng công ty như: Công trình nhà thi đấu TDTT Thành Phố Đà Nẵng, các hạng mục xây lắp thuộc công trình nhà máy nhiệt điện Vũng Áng I, Trường đại học Lương Thế Vinh - Nam Định, Khu nhà biệt thự tại Trung tâm hội nghị quốc gia....

* Về SXCN: Giá trị SXCN năm 2010 đạt 101% KHN. Trong năm 2010 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong SX như: tình trạng thiếu điện chung của đất nước, giá cả thị trường biến động phức tạp đặc biệt là giá các loại nhiên liệu phục vụ sản xuất (xăng, dầu,...) tăng cao, nhưng Tổng công ty cũng đã cố gắng vượt qua khó khăn đảm bảo SX đạt kế hoạch đề ra. Tuy vậy, do những ảnh hưởng của các yếu tố khách quan, hiệu quả của công tác SXCN không cao đã làm giảm hiệu quả SX chung của toàn Tổng công ty, dẫn đến lợi nhuận chung của Tổng công ty chưa đạt kế hoạch đề ra.

* Về Kinh doanh dịch vụ khác: Tổng công ty đạt đến 138% KHN là do năm 2010 Tổng công ty đã hết sức nỗ lực đẩy mạnh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án BĐS đưa các dự án đủ điều kiện kinh doanh, giá trị KD bất động sản tăng mạnh đã góp phần đẩy mạnh giá trị KD dịch vụ khác của Tổng công ty.

* Về doanh thu: Doanh thu năm 2010 của toàn Tổng công ty đạt 71% kế hoạch đề ra với giá trị 2.759 tỷ đồng. Doanh thu đạt thấp chủ yếu do công tác nghiệm thu, thanh toán tại các công trình xây lắp của Tổng công ty và các đơn vị còn kém, giá trị dở dang tại các công trình lớn.

* Về lợi nhuận: Mặc dù hết sức cố gắng nỗ lực đảm bảo tổng giá trị SXKD năm 2010 vượt kế hoạch đề ra nhưng do ảnh hưởng hiệu quả của công tác SXCN đã làm giảm chỉ tiêu lợi nhuận của Tổng công ty. Riêng lợi nhuận Công ty mẹ đạt giá trị 54 tỷ đồng bằng 95% kế hoạch đề ra. Do SXKD của Công ty CP thép Sông Hồng không hiệu quả đã dẫn đến lợi nhuận hợp nhất toàn Tổng công ty chỉ đạt 35,5 tỷ đồng bằng 43% kế hoạch đề ra. Điều này ảnh hưởng lớn đến cổ tức của Tổng công ty, do vậy Tổng công ty dự kiến chia cổ tức năm 2010 là 10%

3- Công tác đầu tư:

Trong chiến lược phát triển, Tổng công ty xác định đầu tư là lĩnh vực mũi nhọn góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng của hoạt động SXKD. Với định hướng

đó, Tổng công ty và các đơn vị thành viên của Tổng ty hiện đang làm chủ đầu tư 23 dự án trong đó có 16 dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư như: Dự án khu đô thị Tây nam Việt Trì; Dự án Khu nhà ở cán bộ NXB chính trị quốc gia; Dự án chung cư 135 Nguyễn Văn Cừ; Dự án Nhà máy xi măng Long Thọ 2, Dự án hạ tầng khu đô thị Sông Hồng Nhơn Trạch... và 7 dự án đang trong giai đoạn thực hiện đầu tư là: Dự án I1,I2,I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2, Dự án nhà máy thủy điện Ngòi Hút 1, Dự án khách sạn Royal Sông Hồng, Dự án toà nhà CT3 – Trung văn – Hà Nội.....

Trong năm 2010 công tác đầu tư của Tổng công ty nhìn chung còn chậm so với tiến độ đã đặt ra nhưng cũng đạt được kết quả nhất định như: Dự án nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và VP cho thuê Thành Công 2, dự án khách sạn Royal Sông Hồng đã hoàn thành xong phần móng, đang triển khai thi công phần thân; Dự án nhà máy thủy điện Ngòi Hút 1 đã bước vào giai đoạn hoàn thiện, hoàn thành việc tích nước và đang chạy thử không tải. Đồng thời Tổng công ty đã triển khai đầu tư lực lượng xe máy thiết bị phục vụ thi công các công trình trọng điểm...

II- THỰC HIỆN CÁC MẶT QUẢN LÝ

1- Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp

- Hoàn thành công tác cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Sông Hồng. Ngày 10-5-2010 được sự đồng ý của Bộ xây dựng, Tổng công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Tổng công ty cổ phần Sông Hồng. Ngày 2-6-2010 Tổng công ty CP Sông Hồng chính thức hoạt động theo mô hình Tổng công ty cổ phần theo giấy chứng nhận ĐKKD số 2600104283 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

- Tiến hành giải thể 05 đơn vị trực thuộc là Chi nhánh miền Trung và Chi nhánh Lào Cai, TT KHCN - XNKH Sông Hồng, TT TM cung ứng nhân lực Sông Hồng, TT XKLĐ Sông Hồng

- Đã rà soát tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên, các công ty con để cơ cấu lại việc góp vốn của Tổng công ty tại các công ty cổ phần đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả. Trong năm 2010, Tổng công ty đã thống nhất điều chỉnh lại tỷ lệ vốn góp của Tổng công ty tại 03 Công ty cổ phần là Công ty CP XNK Sông Hồng; Công ty CP Sông Hồng 36 và Công ty cổ phần Sông Hồng 6.

- Đã tham gia góp vốn thành lập 03 Công ty cổ phần mới trong đó có 01 Công ty con là Công ty CP nhân lực Quốc tế và thương mại Sông Hồng, 02 Công ty liên kết là Công ty CP Lưới thép Sông Hồng và Công ty CP Sông Hồng Bình Tây.

- Đang xây dựng và ban hành các quy chế, quy định phục vụ công tác quản lý điều hành của Tổng công ty cho phù hợp với hình thức hoạt động của Tổng công ty cổ phần.

2- Công tác quản lý chất lượng, công nghệ và an toàn lao động:

- Công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tiến độ thi công về cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại các công trường. Các mục tiêu chính tại các công trình trọng điểm của Tổng công ty cơ bản hoàn thành.

- Công tác quản lý chất lượng được duy trì tốt từ Tổng công ty đến các Ban QLDA, Ban ĐH cũng như các đơn vị thành viên. Sản phẩm xây lắp hoàn thành

đều đáp ứng yêu cầu thiết kế và tiêu chuẩn quy phạm. Trong năm 2010 Tổng công ty đã hoàn thành bàn giao công trình nhà thi đấu Đà Nẵng đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng đã được UBND Thành phố Đà Nẵng khen thưởng.

- Công tác an toàn, BHLĐ đã được chú trọng, 100% người lao động tham gia thi công các công trình của Tổng công ty đều được huấn luyện về ATLĐ và trang bị BHLĐ đầy đủ. Thực hiện tốt công tác phòng chống bão lụt và phòng cháy chữa cháy tại các công trường, nhà máy của Tổng công ty.

- Đã trang bị phần mềm bản quyền, phần mềm nguồn mở cho các máy tính, phần mềm quản lý của Công ty mẹ - Tổng công ty CP Sông Hồng.

3- Công tác quản lý kế hoạch:

- Xác định kế hoạch phải đi trước 1 bước để chuẩn bị tốt các nguồn lực nhằm triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD, công tác quản lý kế hoạch đã được quan tâm đúng mức. Ngay từ đầu năm Tổng công ty đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, đưa ra các mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể cũng như xây dựng các biện pháp để hoàn thành kế hoạch.

- Năm 2010 là năm kết thúc kế hoạch 5 năm, Tổng công ty cũng đã kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ 5 năm 2006-2010 và xây dựng kế hoạch 5 năm 2011-2015 cũng như định hướng chiến lược đến năm 2020 của Tổng công ty trình tập đoàn xem xét thông qua.

4- Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Năm 2010 Tổng công ty đã trúng thầu 14 gói thầu với tổng giá trị trúng thầu lên đến 671 tỷ đồng. Trong đó có các công trình lớn giá trị trên 100 tỷ đồng như: Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư phục vụ hợp phần thoát nước mưa, nước thải thành phố Hải phòng; Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc ninh....

- Tổng công ty cũng được chỉ định thầu 11 công trình với tổng giá trị 668 tỷ đồng như: Tầng hầm trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng, Ký túc xá Trường đại học quốc gia thành phố HCM....

5- Công tác tài chính:

- Đã hoàn thành việc bàn giao tài chính: Công ty CP Sông Hồng số 6; Công ty CP XNK Sông Hồng; Công ty CP Sông Hồng Thăng Long. Được sự đôn đốc quan tâm chỉ đạo thường xuyên từ Lãnh đạo TCT tới các đơn vị, xong do vướng mắc về cơ chế chính sách nhà nước nên công tác này còn bị chậm trễ không kịp thời - Theo đó ảnh hưởng đến tình hình tài chính của các đơn vị.

- Đã hoàn thành việc xóa nợ xấu và cơ cấu lại tài chính cho cơ quan TCT và 3 công ty con – đây là một trong những giải pháp tái cấu trúc tài chính cho TCT. Tổng giá trị nợ xấu đã được xử lý là 100,58 tỷ đồng, trong đó: xóa nợ 87,5 tỷ đồng, chuyển nợ thành vốn góp của DATC là 13 tỷ đồng và TCT đã thanh toán trả nợ cho DATC là 78,4 tỷ đồng.

- Năm 2010 Tổng công ty đã được các Ngân hàng và tổ chức tín dụng đánh giá rất cao về uy tín trong thanh toán giao dịch: Sử dụng tiền vay đúng mục đích và hoàn trả nợ đúng hạn - Theo đó các NH đã tạo điều kiện thuận lợi cho vay vốn hoạt động SXKD.

- Năm 2010, được Ngân hàng VCB xếp loại: Doanh nghiệp có uy tín
- Nâng cao vị thế tín nhiệm của TCT với các Ngân hàng, mở rộng quan hệ giao dịch với nhiều NH, tổ chức tài chính tín dụng để thu xếp vốn cho các công trình, dự án của TCT trong năm 2011.
- Đáp ứng đủ vốn các công trình lớn của TCT như: Nhà thi đấu Đà Nẵng : 500 tỷ; Công trình Vũng Áng 1: 300 tỷ; Các dự án đầu tư: 93 tỷ đồng...
- Công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ: Tổ chức công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ theo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của HĐQT Tổng công ty đối với các đơn vị trực thuộc và một số công ty con, qua đó thấy được những yếu kém tồn tại trong công tác quản lý điều hành và đề ra biện pháp giải quyết kịp thời. Đã thực hiện thường xuyên công tác kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm dần đưa vào nề nếp qua đó minh bạch số liệu tài chính phục vụ công tác đấu thầu, thanh kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước
- Công tác quyết toán báo cáo thống kê định kỳ: Đã đôn đốc thực hiện công tác quyết toán báo cáo thống kê theo quy định hiện hành.
- Đã tổ chức triển khai phổ biến chế độ kế toán mới cho các đơn vị trực thuộc và công ty con. Cử các CBCNV làm công tác TCKT tham gia các lớp, chương trình tập huấn về chế độ do BTC, BXD và VCCI tổ chức.

Một số tồn tại:

- Năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CBCNV làm công tác TCKT còn nhiều hạn chế từ cơ quan TCT đến các công ty con, đơn vị trực thuộc: Thiếu kinh nghiệm quản lý, đội ngũ trẻ - mới ra trường đang trong thời gian thử việc, tập sự. Một số KTT, P.KTT các đơn vị còn yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ, không năng động, chưa thể hiện được vai trò chức năng tham mưu, giám sát, độc lập về quản lý... mà phụ thuộc nhiều vào sự chỉ đạo của Giám đốc điều hành. Dẫn đến nhiều tồn tại vướng mắc về tài chính chậm giải quyết.
- Quản lý đầu tư tài chính dài hạn: Việc góp vốn đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết hiệu quả thấp (Dự kiến thu cổ tức năm 2010 các đơn vị góp vốn khoảng: 2,8 tỷ đồng).
- Quản lý doanh thu, chi phí: Việc hạch toán doanh thu, chi phí tại một số đơn vị còn nhiều thiếu sót, không kịp thời - Do việc kiểm tra, đôn đốc kiểm soát doanh thu chi phí còn thiếu chặt chẽ...
- Công nợ phải thu các đơn vị nội bộ còn kéo dài chậm thu hồi vốn do tình hình tài chính các đơn vị yếu kém, không có khả năng trả nợ TCT như: Công ty Sông Hồng số 6; Công ty SH Đà Nẵng; Công ty SH 36; Công ty XL An Dương.
- Công tác báo cáo thống kê chưa được thực hiện đúng quy định về thời gian, chất lượng báo cáo còn nhiều yếu kém.

6- Công tác đào tạo, tuyển dụng:

- Trong năm 2010, Tổng công ty đã tuyển dụng 859 người, trong đó: cán bộ khoa học nghiệp vụ là 403 người, công nhân kỹ thuật là 456 người.

- Đã tổ chức các lớp đào tạo, nâng cao trình độ, kiến thức nghiệp vụ, quản lý kỹ thuật, bồi dưỡng kiến thức AT&BHLĐ cho 1.356 người, trong đó: cán bộ là 791 người và 565 công nhân kỹ thuật.

7- Công tác đảm bảo việc làm, thu nhập, phong trào thi đua và an sinh xã hội:

- Đảm bảo việc làm cho hơn 6.000 lao động với thu nhập bình quân lên đến 4 triệu đồng/người/tháng.

- CBCNV là một trong những nguồn lực chính quyết định cho việc hoàn thành nhiệm vụ SXKD của Tổng công ty. Do vậy việc chăm lo đời sống vật chất tinh thần và thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động luôn được Đảng bộ Tổng công ty và các Đảng bộ các đơn vị thường xuyên quan tâm chỉ đạo sâu sát.

- Phát động phong trào thi đua chào mừng 80 năm ngày thành lập Đảng CS Việt Nam, 120 năm ngày sinh nhật Bác, 35 năm giải phóng miền Nam, chào mừng Đại hội Đảng, công đoàn các cấp...đặc biệt trong năm 2010 đã tổ chức phát động thi đua, ký giao ước thi đua giữa các đơn vị trên 02 công trình trọng điểm là: Nhà thi đấu TDTT Thành Phố Đà Nẵng, Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I. Xây dựng quy chế thưởng, phạt cụ thể, thống nhất với chính quyền lấy nguồn tiền chi trả khen thưởng từ giá trị gói thầu của từng đơn vị, quỹ phúc lợi để động viên người lao động nhằm đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình.

- Tổ chức phong trào “Luyện tay nghề-thi thợ giỏi” như Trường Trung cấp KT-NV Sông Hồng tổ chức Hội thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi, thi nâng bậc trong nội bộ trường, các đơn vị và giữa các trường dạy nghề trong khu vực miền Bắc.

- Các phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động”, “Tổ chức tốt điều kiện sống và làm việc cho CNVCLĐ ngành Xây dựng”, “Đảm bảo và nâng cao chất lượng công trình sản phẩm xây dựng”... tiếp tục được duy trì và phát huy có hiệu quả.

- Thành lập Đoàn công tác do đồng chí Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty làm Trưởng đoàn ủng hộ trực tiếp 03 tỉnh miền Trung là: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình bị thiệt hại nghiêm trọng do lũ lụt với tổng số tiền: 172.500.000,đ, bao gồm: 400 suất quà tặng (mỗi suất 300.000,đ) = 120.000.000,đ; 4.000 cuốn vở cho các cháu học sinh = 22.500.000,đ, ủng hộ bằng tiền mặt: 30.000.000,đ và rất nhiều quần áo, chăn màn, đồ dùng... do toàn thể cán bộ CNVCLĐ Tổng công ty quyên góp. Tổng công ty tài trợ cho quỹ từ thiện Seen Hok Việt Nam hỗ trợ xây 07 căn nhà tình nghĩa cho các gia đình có công với cách mạng, thương binh, liệt sỹ của tỉnh Kiên Giang với số tiền tài trợ mỗi căn là: 18.000.000,đ. Tổng số tiền tài trợ là: 126.000.000,đ.

TÓM LẠI

1. Những mặt đã làm được:

- Cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu của KH SXKD năm 2010 đã đề ra với Tổng giá trị SXKD đạt 113% KHN.

- Cơ bản hoàn thành mục tiêu, tiến độ các công trình đã cam kết với Chủ đầu tư. Đặc biệt là hoàn thành bàn giao đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình Nhà thi đấu TDTT Thành phố Đà Nẵng; Công trình nhà biệt thự tại Trung tâm hội nghị quốc gia....

- Hoàn thành việc cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Sông Hồng. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập và Công ty mẹ chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Tổng công ty cổ phần từ tháng 6-2010.

- Hoàn thành xử lý nợ xấu với Công ty mua bán nợ và tài sản tồn đọng (DATC), góp phần làm trong sạch tài chính của Tổng công ty sau nhiều năm hoạt động kém hiệu quả.

- Đã xây dựng kế hoạch SXKD 5 năm (2011-2015) của Tổng công ty trình Tập đoàn xem xét thông qua.

- Đảm bảo việc làm ổn định cho hơn 6.000 CBCNV với thu nhập bình quân 4 triệu đồng/người-tháng.

2- Một số tồn tại chính:

- Một số dự án lớn đang thực hiện đầu tư không đạt tiến độ đề ra, làm tăng chi phí, giảm hiệu quả đầu tư.

- Tổ chức quản lý thi công ở một số công trình chưa tốt, tiến độ thi công chậm, hiệu quả thấp.

- Công tác xử lý các vướng mắc về kỹ thuật tại một số công trường còn chậm.

- Một số đơn vị còn thiếu cán bộ kỹ thuật có kinh nghiệm trong công tác lập hồ sơ kỹ thuật, ảnh hưởng đến công tác nghiệm thu thanh toán, dẫn đến giá trị dở dang và công nợ của Tổng công ty còn ở mức cao.

- Kết quả SXKD của một số đơn vị đạt thấp đã ảnh hưởng chung đến lợi nhuận của Tổng công ty, dẫn đến toàn Tổng công ty chưa đạt chỉ tiêu cổ tức đã đề ra trong Đại hội đồng cổ đông thành lập.

- Chất lượng công tác lập hồ sơ dự thầu còn chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Tình trạng bỏ việc và chấm dứt hợp đồng lao động của một số đơn vị còn lớn.

PHẦN II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011:

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2010, rút kinh nghiệm những mặt đã làm được, những tồn tại, hạn chế cần khắc phục, với mục tiêu hoạt động trong năm 2011 là: **Minh bạch, Hiệu quả, Bền vững**. Đồng thời căn cứ vào tình hình chung của cả nước, Tổng công ty CP Sông Hồng xây dựng nhiệm vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011, với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1- Giá trị sản xuất và kinh doanh:	5.020	Tỷ đồng	=102% TH 2010
<i>Trong đó:</i> + GTSX xây lắp	2.460	Tỷ đồng	=135% TH2010
+ GTSXCN, VLXD	2.060	Tỷ đồng	= 88% TH2010
+ Giá trị kinh doanh khác	500	Tỷ đồng	=64% TH2010
2- Giá trị kim ngạch XNK	20.355	1.000 USD	= 108% TH2010
3- Doanh thu:	3.745	Tỷ đồng	=138% TH2010
4- Lợi nhuận :	121	Tỷ đồng	= 325% TH 2010
Riêng lợi nhuận Công ty mẹ	64	Tỷ đồng	= 118% TH 2010
5- Cổ tức	13%		
Thu nhập bình quân 1CBCNV 1 tháng	4	Triệu đồng	
6- Kế hoạch đầu tư	696,4	Tỷ đồng	= 212% TH 2010

II - Nhiệm vụ trọng tâm năm 2011:

1. Tập trung mọi nguồn lực, phát huy cao độ tính sáng tạo, trí tuệ của tập thể, tìm mọi biện pháp khắc phục khó khăn để triển khai thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm 2011 của Tổng công ty mà mục tiêu chính là phát triển bền vững và sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

2. Tiếp tục sắp xếp đổi mới doanh nghiệp nhằm tăng cường hiệu quả của công tác quản lý, đáp ứng yêu cầu phát triển SXKD.

3. Rà soát, lựa chọn các dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực có nhiều tiềm năng. Tập trung đầu tư vào các dự án có hiệu quả, đặc biệt là trong các lĩnh vực: sản xuất công nghiệp, bất động sản,...; tổ chức triển khai tốt các dự án hiện có một cách tích cực để sớm đưa vào vận hành, khai thác.

4. Tập trung chỉ đạo thi công các công trình trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả SXKD.

5. Quan tâm chỉ đạo công tác sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm gia công cơ khí, vật liệu xây dựng truyền thống. Nghiên cứu sản xuất các sản phẩm mới.

6. Tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị để đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực thi công đáp ứng yêu cầu phát triển SXKD nói chung và các công trình trọng điểm nói riêng.

7. Thu xếp đầy đủ và kịp thời vốn cho SXKD và các dự án đầu tư.

8. Tổ chức đào tạo, tuyển dụng, xây dựng và bảo toàn đội ngũ cán bộ, công nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh ngày càng cao, cả trước mắt cũng như lâu dài của Tổng công ty; Tập trung đào tạo những ngành nghề thiết yếu phục vụ cho hoạt động SXKD đảm bảo đủ về cơ cấu và chất lượng.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phân tích đánh giá hoạt động kinh tế, hạch toán kinh doanh. Thực hành tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm tạo sức cạnh tranh và SXKD có hiệu quả.

10. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động. Từng bước cải thiện và nâng cao đời sống để người lao động yên tâm, phấn khởi và gắn bó lâu dài với Tổng công ty.

III- Mục tiêu, nhiệm vụ tại các công trình, dự án trọng điểm:

1 - Hoàn thành tiến độ đã cam kết với Chủ đầu tư, đặc biệt là các công trình trọng điểm: Nhiệt điện Vũng Áng I, Gói thầu số 3 - Cải tạo kênh mương thoát nước lưu vực sông Tô Lịch, Lừ, sét...

2 - Hoàn thành bàn giao các công trình: CT1A, CT1B cố nhuế, Cải tạo môi trường Sông Phú Lộc, Ký túc xá Đại học nông nghiệp I Hà Nội....

3- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án đang thực hiện đầu tư để sớm đưa vào vận hành khai thác như: Nhà máy thủy điện Ngòi Hút I; Khách sạn Royal Sông Hồng; Nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2...

4- Khởi công các dự án chung cư 165/5 Nguyễn Văn Luông; chung cư 135 Nguyễn Văn Cừ; Dự án BT đường Liên ninh - Đại Áng - Tả Thanh Oai; Dự án Khu nhà ở cán bộ công chức Nhà xuất bản chính trị quốc gia.

IV- Giải pháp thực hiện:

1. Giải pháp về thị trường:

- Trên cơ sở chiến lược phát triển các lĩnh vực sản xuất kinh doanh Tổng công ty xây dựng kế hoạch tìm kiếm việc làm, tiếp thị đấu thầu các công trình, xin làm chủ đầu tư các dự án, tìm kiếm các thị trường tiềm năng và phát triển các ngành nghề kinh doanh mới. Định hướng cho các đơn vị thành viên trên cơ sở năng lực của đơn vị mình triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu, bổ sung cán bộ giỏi làm hồ sơ thầu nhằm nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu.

- Có cơ chế khen thưởng để khuyến khích các cá nhân chủ động liên hệ đưa công việc về cho Tổng công ty.

- Tổ chức mạng lưới đại lý rộng khắp trên toàn quốc để đưa sản phẩm thép XD tới các hộ tiêu dùng.

2. Giải pháp tổ chức, sắp xếp doanh nghiệp:

- Tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện ban hành hệ thống các quy chế, quy định, phân cấp quản lý các lĩnh vực như: quản lý tài chính, đầu tư, hợp đồng, kinh tế, kế hoạch, kỹ thuật, bảo lãnh vốn vay... và một số quy chế, quy định thuộc các lĩnh vực khác cho phù hợp với điều kiện hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

- Năm 2011 Tổng công ty tiếp tục sắp xếp, kiện toàn lại các đơn vị thành viên đáp ứng nhiệm vụ SXKD, định hướng phát triển của Tổng công ty với chủ trương: phát triển các đơn vị mũi nhọn trong các lĩnh vực SXKD chính của Tổng công ty như: xây lắp, SXCN, đầu tư.... Cùng cố, hỗ trợ các đơn vị để ổn định phát huy hiệu quả SXKD. Xem xét điều chỉnh tỷ lệ vốn góp tại các doanh nghiệp khác (như: bán bớt phần vốn tại những đơn vị có tỷ lệ vốn góp của Tổng công ty thấp, hoạt động không hiệu quả) đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty.

3. Giải pháp trong công tác đầu tư:

- Hoàn thiện và đưa vào vận hành khai thác Nhà máy thủy điện Ngòi Hút I; khách sạn Royal Sông Hồng - Lào Cai. Đẩy nhanh tiến độ các dự án: Nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2, dự án Cụm công nghiệp làng nghề gỗ thủ công mỹ nghệ Đông Thọ - Yên Phong - Bắc Ninh, Dự án ĐN1& ĐN3 toà nhà CT3- Khu ĐTM Trung Văn- Hà Nội...

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát lại toàn bộ các dự án đang thực hiện đầu tư, đánh giá đúng tình hình và thực trạng của từng dự án để tập trung giải quyết các vướng mắc về; thiết kế, kỹ thuật, kinh tế; Đặc biệt là đảm bảo đủ vốn cho thi công. Đối với các dự án chưa thu xếp được vốn, lãnh đạo đơn vị phải chủ động, tích cực hơn trong việc tìm kiếm nguồn vốn để đầu tư, đặc biệt là vốn cho các dự án có hiệu quả cao.

- Tiếp tục tìm kiếm, nghiên cứu các dự án đầu tư hoặc hợp tác với các Tổng công ty, tập đoàn lớn trong cả nước để đầu tư các dự án có tiềm năng lớn, có tính khả thi cao thuộc các lĩnh vực: đầu tư, kinh doanh bất động sản nhà ở và văn phòng cho thuê, hạ tầng khu công nghiệp, sản xuất VLXD....

- Đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư để đủ điều kiện khởi công một số dự án như: Dự án chung cư 135 Nguyễn Văn Cừ, Dự án BT đường Liên ninh Đại Áng Tả Thanh Oai, Dự án chung cư 1165/5 Nguyễn Văn Luông, Dự án nhà ở cán bộ công chức nhà xuất bản chính trị quốc gia....

- Đầu tư chiều sâu nhằm tăng năng suất SX, giảm chi phí trong sản xuất thép như: thay đổi công nghệ đốt lò từ dầu FO sang than cám, bổ sung thêm giá cán để đa dạng hóa sản phẩm cho phù hợp với nhu cầu tiêu dùng.....

4. Giải pháp về khoa học công nghệ, quản lý kỹ thuật:

- Nghiên cứu áp dụng các phương pháp thi công tiên tiến, đầu tư mua sắm các trang thiết bị thi công hiện đại, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành công trình.

- Chỉ đạo các đơn vị tại công trường, tổ chức một bộ phận chuyên kiểm tra chất lượng hồ sơ kỹ thuật trước khi gửi cho BDH và chủ đầu tư để tổ chức nghiệm thu.

- Để nâng cao chất lượng công tác lập hồ sơ kỹ thuật, đặc biệt là hồ sơ kỹ thuật tại các công trình mới, các đơn vị cần thống nhất với chủ đầu tư về quy trình, số lượng, biểu mẫu hồ sơ với từng dạng công việc, từng công đoạn nghiệm thu; đồng thời phải tổ chức ngay tại đơn vị các lớp hướng dẫn kỹ năng cho cán bộ nghiệp vụ kỹ thuật làm công tác này để bổ sung cho các công trường.

5. Giải pháp kinh tế:

- Tập trung chỉ đạo, tổ chức các đoàn công tác của Tổng công ty (theo định kỳ hoặc đột xuất) tới các công trường để giải quyết kịp thời các vướng mắc về mặt kinh tế tại các công trình; Trong đó tập trung xử lý vướng mắc tại các công trình trọng điểm, dự án trong Tổng công ty nhằm đẩy nhanh công tác thanh toán, thu vốn.

- Thực hiện rà soát việc sử dụng thương hiệu Sông Hồng, hoàn thành ký hợp đồng với các công ty con và công ty liên kết.

- Củng cố bộ phận quản lý, theo dõi tình hình thực hiện hợp đồng.

- Tính toán, dự báo sự tăng giảm của các mặt hàng sản xuất chính trong thời kỳ suy giảm, khủng hoảng để mua bán, dự trữ vật tư kịp thời, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phân tích đánh giá hoạt động kinh tế, hạch toán kinh doanh. Thực hành tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm tạo sức cạnh tranh và SXKD có hiệu quả.

- Xử lý kịp thời các vướng mắc trong việc cung cấp vật tư, đáp ứng yêu cầu tiến độ thi công tại các công trình xây lắp, đặc biệt là các công trình thi công có tiến độ căng thẳng, thi công trong mùa mưa bão...

- Rà soát và tiến hành đàm phán với các đối tác ký hợp đồng để bổ sung điều chỉnh giá hợp đồng do các biến động bất thường của thị trường hoặc thay đổi chính sách, chế độ của Nhà nước.

- Tích cực tìm kiếm các công trình để đấu thầu hoặc đề nghị chỉ định thầu để bổ sung phần giá trị sản lượng chưa có hợp đồng trong kế hoạch năm 2011. Mặt khác tăng cường tiếp thị các Chủ đầu tư, Ban điều hành trong nội bộ Tập đoàn để được giao thầu các công việc, công trình xây lắp do Tập đoàn hoặc các đơn vị thành viên tập đoàn đầu tư hoặc làm tổng thầu.

6. Giải pháp Tài chính - Tín dụng:

- Xây dựng phương án huy động vốn cho từng dự án đầu tư và theo dõi diễn biến của thị trường Tài chính - Tiền tệ để xác định thời điểm thực hiện phương án huy động vốn có hiệu quả.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp của Tổng công ty nhằm ngăn chặn sự suy giảm trong SXKD, duy trì sự tăng trưởng, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Làm việc với các Chủ đầu tư về cơ chế vốn tại các công trường và yêu cầu Chủ đầu tư thanh toán kịp thời giá trị khối lượng xây lắp hoàn thành cho đơn vị thi công.

- Tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư ra ngoài Tổng công ty, thông qua việc minh bạch vai trò trách nhiệm và quyền lợi của người đại diện phần vốn, đặc biệt xử lý những vấn đề liên quan đến lợi ích trực tiếp của TCT như: thu cổ tức, thông qua việc tăng vốn điều lệ, sửa đổi điều lệ, định hướng phát triển...hàng quý tổng hợp đánh giá hiệu quả vốn Nhà nước đầu tư ra ngoài.

- Rà soát hiệu quả vốn góp tại các công ty con, công ty liên kết và các khoản đầu tư tài chính để có những điều chỉnh kịp thời nhằm khai thác và sử dụng vốn có hiệu quả.

- Tiếp tục xây dựng tốt mối quan hệ với các đối tác chiến lược có tiềm lực tài chính lớn như: Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, Công ty DATC - Bộ Tài chính, các ngân hàng thương mại: SHB Bank, Ocean Bank, VIP Bank...

- Hoàn thành công tác bàn giao tài chính từ Tổng công ty Nhà nước sang Tổng công ty cổ phần nhằm minh bạch hóa hoạt động SXKD của Tổng công ty. Đồng thời hoàn thiện các thủ tục để có thể niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty trên sàn giao dịch chứng khoán trong năm 2011

7. Giải pháp tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

- Cùng cố Trường trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ của Tổng công ty cả về cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên để có thể đào tạo nguồn nhân lực cho Tổng công ty đạt chất lượng tốt năm 2011 phấn đấu đào tạo được 700 công nhân lành nghề cho Tổng công ty. Đồng thời đào tạo nghề cho lao động trước khi xuất khẩu lao động sang các nước: Đài Loan, Malaysia, Cộng hòa Séc, Hà Lan...

- Tăng cường tuyển dụng thêm các chuyên gia có kinh nghiệm và các kỹ sư trẻ được đào tạo chính quy để bổ sung cho nguồn nhân lực Tổng công ty.

- Ngoài việc đảm bảo chế độ chính sách cho người lao động, Tổng công ty còn có chế độ đãi ngộ riêng để thu hút người lao động, thu hút nhân tài đến với Tổng công ty.

- Tạo điều kiện và khuyến khích cho đội ngũ cán bộ được học tập, nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ, ngoại ngữ và trình độ quản lý...bằng cách cử đi học các lớn ngắn hạn và học tiếp lên đại học, cao học...

8. Giải pháp quảng bá, phát triển thương hiệu:

- Xây dựng kế hoạch truyền thông nhằm đưa các sản phẩm của Tổng công ty giới thiệu ở các hội trợ triển lãm và sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng khác để giới thiệu sản phẩm, quảng bá hình ảnh, thương hiệu của mình.

- Tổ chức đoàn kiểm tra định kỳ về vấn đề sử dụng Logo, biên hiệu, trang phục tại các công trình, dự án theo đúng quy định của Tổng công ty.

- Không ngừng hoàn thiện và phát triển website của Tổng công ty với lượng thông tin ngày càng phong phú giới thiệu về hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các sản phẩm, công trình, dự án Tổng công ty triển khai.

9- Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV:

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tạo không khí sôi nổi phấn khởi đoàn kết, làm phong phú đời sống tinh thần của CBCNV.

- Tìm kiếm, giải quyết đủ việc làm, thực hiện từng bước tăng thu nhập cho người lao động trên cơ sở đảm bảo tăng năng suất và hiệu quả SXKD làm động lực thúc đẩy sản xuất phát triển.

- Thường xuyên quan tâm cải thiện điều kiện môi trường làm việc cho người lao động. Thực hiện nghiêm túc công tác an toàn và bảo hộ lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ để phân loại lao động, sắp xếp hợp lý, thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh nghề nghiệp và thực hiện đầy đủ chế độ đối với người lao động.

- Thực hiện công tác điều tra cơ bản, nắm chắc tình hình lao động, đời sống xã hội của CBCNV để có kế hoạch sử dụng hợp lý, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động trong việc làm và đời sống.

- Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng bộ với các đoàn thể Công đoàn, Đoàn thanh niên, phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, các phong trào văn hóa thể thao.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG


PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hiến